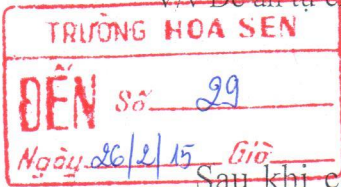


Số: 838/BGDĐT-KTKĐCLGD

V/v Đề án tự chủ tuyển sinh

Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2015



Kính gửi: Trường Đại học Hoa Sen

Sau khi công bố dự thảo Đề án tự chủ tuyển sinh (Đề án) của trường trên trang thông tin điện tử của Báo Giáo dục và Thời đại và một số Báo khác để tham khảo ý kiến dư luận rộng rãi, trường đã tiếp thu ý kiến phản biện của xã hội và đã chỉnh sửa, hoàn thiện Đề án.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xác nhận Đề án của Trường gửi kèm theo công văn số 161/ĐHHS-ĐT, ngày 06 tháng 02 năm 2015 đã đáp ứng được các yêu cầu quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

Để triển khai thực hiện Đề án, Bộ GDĐT yêu cầu nhà trường:

1. Gửi bản "mềm" của Đề án nêu trên về Bộ GDĐT (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) để công bố chính thức trên trang thông tin điện tử của Bộ GDĐT và của Báo Giáo dục và Thời đại.
2. Đăng tải nội dung của Đề án trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác để thí sinh biết.
3. Tổ chức phổ biến, tập huấn cho cán bộ, giảng viên của Trường về nội dung của Đề án để tham gia thực hiện Đề án hiệu quả và đúng quy định.
4. Tổ chức, thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng các quy định đưa ra trong Đề án và Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ GDĐT. Trong quá trình thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo Bộ GDĐT.
5. Sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh, Trường tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm để hoàn thiện phương án tự chủ tuyển sinh thực hiện trong những năm sau.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Vũ Luận (đề b/c);
- Lưu VT, Cục KTKĐCLGD, Vụ GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN



Đã kiểm tra

10/2/2015



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Trần Văn Nghĩa

ĐỀ ÁN
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG
HỆ CHÍNH QUY

Tháng 1 năm 2015

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ban hành ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Quyết định số 12/VBHN-BGDĐT ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 3538/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Phương án thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng từ năm 2015;

Công văn số 4004/ BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về xây dựng Đề án tự chủ tuyển sinh;

Công văn số 5151/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về việc tuyển sinh hệ đại học, cao đẳng năm 2015;

Căn cứ kết quả tuyển sinh của trường Đại học Hoa Sen 5 năm qua;

Trường Đại học Hoa Sen xây dựng Đề án tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015 như sau:

PHẦN 1

MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

I. Mục đích

- Thực hiện tự chủ trong quyết định phương thức tuyển sinh và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh theo chủ trương của Đảng, nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XI; khoản 2, Điều 34 của Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13).
- Đánh giá được đúng năng lực và tuyển chọn được những thí sinh phù hợp với trình độ và ngành nghề học tập.
- Mở rộng điều kiện tuyển sinh phù hợp với đặc thù đào tạo của ngành, trường và đảm bảo chất lượng đầu vào.

II. Nguyên tắc

- Thực hiện đúng nguyên tắc và lộ trình đổi mới công tác tuyển sinh theo quy định của Luật Giáo dục đại học; Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy theo Thông tư số 06/2014/TT-BGDĐT, thông tư số 12/VBHN-BGDĐT và các quy định, văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo liên quan đến công tác tuyển sinh.
- Đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch các thông tin, phương án tuyển sinh đối với thí sinh.
- Có các tiêu chí đảm bảo chất lượng nguồn tuyển và tuyển đúng, đủ chỉ tiêu tuyển sinh đối với các ngành đào tạo.

PHẦN 2 PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

Trường sẽ thực hiện tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển căn cứ trên:

- **Kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia** để lựa chọn thí sinh có năng lực và đảm bảo tiêu chí chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT cho tất cả các ngành bậc đại học và cao đẳng của trường. Riêng các ngành thuộc nhóm mỹ thuật ứng dụng có xét tuyển thêm kết quả năng khiếu của thí sinh.

Trước khi xét tuyển, trường tổ chức sơ tuyển căn cứ trên điểm trung bình học bạ THPT. Thí sinh chưa đăng ký sơ tuyển nếu đạt điều kiện vẫn có thể đăng ký bổ sung đến thời điểm xét tuyển.

- **Kết quả học tập 3 năm Trung học phổ thông, và**
 - + **Chứng chỉ Anh văn quốc tế** để lựa chọn thí sinh có năng lực, đảm bảo tiêu chí chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT, và có khả năng tiếng Anh tốt cho tất cả các ngành bậc đại học và cao đẳng của trường. Dành tối đa 10% tổng chỉ tiêu cho đối tượng xét tuyển theo phương thức này.
 - + **Có học lực giỏi, hạnh kiểm tốt cùng bài luận nộp** cho trường để lựa thí sinh có năng lực học tập giỏi (học sinh các trường THPT chuyên) và đảm bảo tiêu chí chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT cho tất cả các ngành bậc đại học và cao đẳng của trường. Dành tối đa 5% tổng chỉ tiêu cho học sinh các trường THPT chuyên xét tuyển theo phương thức này.
 - + **Phỏng vấn** (nếu có) để lựa chọn thí sinh có năng lực và đảm bảo tiêu chí chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT cho 5 ngành bậc cao đẳng của trường. Dành tối đa 50% chỉ tiêu bậc cao đẳng để xét tuyển theo phương thức này

Các phương thức tuyển sinh của trường được nêu tả chi tiết như sau:

I. Phương thức 1: Xét tuyển trên kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia

- 1) **Đối tượng xét tuyển:** tất cả các thí sinh tham dự kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia và đã tốt nghiệp THPT.

Các thí sinh thuộc diện được tuyển thẳng không phải đăng ký xét tuyển, chỉ cần nộp hồ sơ xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- 2) **Chỉ tiêu tuyển sinh: 1930**

- 3) **Các ngành xét tuyển và môn xét tuyển**

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn thi xét tuyển
A	Bậc đại học		
1	Toán ứng dụng	D460112	1) Toán, Vật lý, Hóa học (khối A)
2	Truyền thông và mạng máy tính	D480102	2) Toán, Vật lý, Tiếng Anh (khối A1)
3	Kỹ thuật phần mềm	D480103	3) Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) (khối D1,3)
4	Công nghệ thông tin	D480201	4) Toán, Tiếng Anh, Hóa học (khối mới)
5	Hệ thống thông tin quản lý	D340405	Hệ số 2 môn Toán đối với ngành Toán ứng dụng

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn thi xét tuyển
6	Công nghệ kỹ thuật môi trường	D510406	1) Toán, Vật lý, Hóa học (khối A) 2) Toán, Hóa học, Sinh học (khối B) 3) Toán, Tiếng Anh, Hóa học (khối mới) 4) Toán, Tiếng Anh, Sinh học (khối mới)
7	Quản lý tài nguyên và môi trường	D850101	1) Toán, Vật lý, Hóa học (khối A) 2) Toán, Vật lý, Tiếng Anh (khối A1) 3) Toán, Hóa học, Sinh học (khối B) 4) Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp) (khối D1,3)
8	Quản trị kinh doanh	D340101	1) Toán, Vật lý, Hóa học (khối A) 2) Toán, Vật lý, Tiếng Anh (khối A1) 3) Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp) (khối D1,3) 4) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử (khối mới)
9	Marketing	D340115	
10	Kinh doanh quốc tế	D340120	
11	Tài chính – Ngân hàng	D340201	
12	Kế toán	D340301	
13	Quản trị nhân lực	D340404	
14	Quản trị công nghệ truyền thông	D340409	
15	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	D340103	
16	Quản trị khách sạn	D340107	
17	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	D340109	
18	Ngôn ngữ Anh	D220201	1) Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (khối D1) 2) Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lịch sử (khối mới) 3) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử (khối mới) 4) Ngữ Văn, Tiếng Anh, Địa lý (khối mới) Hệ số 2 môn Tiếng Anh .
B Bậc cao đẳng			
1	Quản trị kinh doanh	C340101	1) Toán, Vật lý, Hóa học (khối A) 2) Toán, Vật lý, Tiếng Anh (khối A1) 3) Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp) (khối D1,3) 4) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử (khối mới)
2	Kinh doanh quốc tế	C340120	
3	Quản trị khách sạn	C340107	
4	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	C340109	
5	Quản trị văn phòng	C340406	

4) Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

Điều kiện xét tuyển:

- Đạt điều kiện sơ tuyển: điểm trung bình cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 6,0 điểm trở lên đối với bậc đại học, riêng các ngành thuộc nhóm ngành mỹ thuật ứng dụng từ 5,5 điểm trở lên; từ 5,0 điểm trở lên đối với bậc cao đẳng (không áp dụng đối với thí sinh thuộc diện tuyển thẳng, xét tuyển thẳng và thí sinh liên thông từ hệ cao đẳng lên đại học).

Công thức tính sơ tuyển điểm trung bình học bạ (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trung bình} = [(\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11}) \times 2 + \text{Điểm TB học kỳ 1 lớp 12}] / 5$$

- Tốt nghiệp THPT;

- Điểm xét tuyển: Tổng điểm của 3 môn xét tuyển theo kết quả của kỳ thi THPT quốc gia đạt mức tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT; và điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

Hội đồng tuyển sinh trường sẽ quyết định trúng tuyển căn cứ tổng điểm ba môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển, cộng điểm ưu tiên (nếu có) theo quy định của Bộ GD&ĐT và xét điểm xét tuyển từ cao xuống. Trong đó các môn chính nhân hệ số 2.

5) Lịch tuyển sinh

- Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển theo các quy định của Bộ GD&ĐT. Riêng đối với sơ tuyển, thí sinh cần nộp trước Phiếu đăng ký sơ tuyển theo mẫu của trường, gồm có điểm trung bình cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 để trường sơ tuyển (khuyến khích thí sinh đăng ký sơ tuyển trực tuyến qua hệ thống đăng ký của trường). Trường hợp, thí sinh chưa đăng ký sơ tuyển trước, khi có kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia nếu đạt điều kiện sơ tuyển vẫn có thể đăng ký bổ sung trong thời gian xét tuyển các đợt của trường.
- Thời gian nộp sơ tuyển : từ ngày 16/3/2015 đến hết ngày 15/4/2014, hoặc nộp trong thời gian nộp hồ sơ xét tuyển.

6) Ưu, nhược điểm của phương thức xét tuyển

a) Ưu điểm

- Vẫn duy trì việc tuyển chọn thí sinh từ tổ hợp kết quả các môn thi tương ứng với khối thi đã thực hiện như những năm vừa qua, bổ sung thêm tổ hợp các môn phù hợp với ngành, đặc thù đào tạo của trường.
- Có bước sơ tuyển từ kết quả học tập các năm THPT của thí sinh nhằm vẫn giữ ổn định về cơ bản và từng bước thay đổi hướng đánh giá, tuyển chọn thí sinh phù hợp với ngành học.

b) Nhược điểm

- Các trường sẽ khó dự kiến số lượng nhập học của từng ngành vì số lượng hồ sơ ảo nhiều do thí sinh có thể đăng ký 4 ngành và nộp hồ sơ vào nhiều trường (vừa hồ sơ xét tuyển, vừa dự thi/xét tuyển vào nhiều trường khác).
- Việc tổ chức xét tuyển sẽ gặp một số khó khăn ban đầu do thay đổi phương thức đăng ký tuyển sinh (đăng ký sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia), xét tuyển,...; quá trình tổ chức thực hiện sẽ phải thường xuyên cập nhật, bổ sung để hoàn thiện.

II. Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp giữa kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển năng khiếu (dành cho các ngành nhóm mỹ thuật ứng dụng bậc đại học)

- 1) **Đối tượng xét tuyển:** tất cả các thí sinh tham dự kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia và đã tốt nghiệp THPT.
- 2) **Chỉ tiêu tuyển sinh: 200**
- 3) **Các ngành xét tuyển và môn xét tuyển**

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn xét tuyển (*)
1	Thiết kế đồ họa	D210403	1. Ngữ văn, Vẽ trang trí màu, Hình họa (khối H của các trường ĐH có tổ chức thi) 2. Ngữ Văn, Toán, Vẽ trang trí màu (khối H1 của

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn xét tuyển (*)
2	Thiết kế thời trang	D210404	3. Ngữ văn, Vẽ trang trí màu hệ số 2 (hoặc môn năng khiếu tương đương của các trường ĐH có tổ chức thi)
3	Thiết kế nội thất	D210405	4. Ngữ văn, năng khiếu (nộp Tuyển tập nghệ thuật), phỏng vấn.

(*) Thông tin về tổ hợp các môn xét tuyển:

- Ngữ Văn, Toán: sử dụng kết quả kết quả Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia
- Vẽ trang trí màu (hoặc môn tương đương), Hình họa: sử dụng kết quả thi của các trường đại học có tổ chức thi các môn năng khiếu. Trường Đại học Hoa Sen không tổ chức thi.
- Năng khiếu (nộp Tuyển tập nghệ thuật), phỏng vấn: sử dụng kết quả chấm tuyển tập nghệ thuật do thí sinh nộp cho trường và kết quả phỏng vấn thí sinh (xem thêm mục 5 bên dưới).

4) Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

Điều kiện xét tuyển:

- Đạt điều kiện sơ tuyển: điểm trung bình cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 5,5 điểm trở lên (không áp dụng đối với thí sinh liên thông từ hệ cao đẳng lên đại học).

Công thức tính điểm sơ tuyển trung bình học bạ (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trung bình} = [(\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11}) \times 2 + \text{Điểm TB học kỳ 1 lớp 12}] / 5$$

- Tốt nghiệp THPT.
- Điểm xét tuyển: điểm môn thi của kỳ thi THPT quốc gia đạt mức tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT; các môn năng khiếu đạt mức điểm tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của trường; và điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

Hội đồng tuyển sinh trường sẽ quyết định trúng tuyển căn cứ tổng điểm các môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển, cộng điểm ưu tiên (nếu có) theo quy định của Bộ GD&ĐT và xét điểm xét tuyển từ cao xuống. Trong đó các môn chính nhân hệ số 2.

5) Hồ sơ tuyển tập nghệ thuật và phỏng vấn

- Thí sinh nộp tối thiểu 7 tác phẩm, trình bày với khổ A4, chủ đề tự do. Trường có tuyển tập mẫu (file PDF) và hướng dẫn rõ cách thực hiện tuyển tập này (đính kèm đề án – Phụ lục 1) trên trang web của trường cho thí sinh chuẩn bị. Đồng thời sẽ có một số buổi hướng dẫn trực tiếp tại trường).
- Căn cứ trên các tiêu chí đánh giá về năng lực thiết kế, mỹ thuật; ý tưởng; sự sáng tạo và trung thực trong nghệ thuật, Hội đồng chuyên môn nhà trường xác định điểm chi tiết cho từng tiêu chí theo thang điểm 10 hoặc 20 theo quy định của Bộ GD&ĐT cho từng phần chấm tuyển tập, phỏng vấn để trình Hội đồng tuyển sinh của trường thông qua.
- Trường tổ chức chấm tuyển tập nghệ thuật từ hồ sơ thí sinh nộp cho trường theo các tiêu chí được Hội đồng tuyển sinh của trường thông qua. Ban chấm bài tối thiểu có 3 thành viên và là những giảng viên có chuyên môn, kinh nghiệm chấm thi tuyển sinh các môn năng khiếu về mỹ thuật.
- Trường tổ chức phỏng vấn trực tiếp thí sinh, khoảng 10 phút với mỗi thí sinh trước Hội đồng chuyên môn (dự kiến tối thiểu 2 giảng viên do Khoa chuyên môn đề cử cho Hội

đồng tuyển sinh trường). Hội đồng chuyên môn sẽ phỏng vấn và chấm điểm (thang điểm 10) về các tác phẩm trong Tuyển tập nghệ thuật (Art portfolio) của thí sinh, từ đó có thể xác định đúng là tuyển tập của thí sinh, năng khiếu nghệ thuật có thể học các ngành thiết kế và động cơ học tập.

6) Lịch tuyển sinh

Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển theo các quy định của Bộ GD&ĐT. Riêng, đối với sơ tuyển:

- Thí sinh cần nộp trước Phiếu đăng ký sơ tuyển theo mẫu của trường, gồm có điểm trung bình cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 để trường sơ tuyển (khuyến khích thí sinh đăng ký sơ tuyển trực tuyến qua hệ thống đăng ký của trường). Thời gian nộp sơ tuyển: từ ngày 16/3/2015 đến hết ngày 15/4/2014. Trường hợp, thí sinh chưa đăng ký sơ tuyển trước, khi có kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, nếu đạt điều kiện sơ tuyển vẫn có thể đăng ký bổ sung trong thời gian xét tuyển các đợt của trường.
- **Bộ tuyển tập nghệ thuật: thí sinh nộp vào các ngày làm việc trong năm hoặc trong thời gian nộp hồ sơ xét tuyển các đợt của trường.**
- **Phỏng vấn:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong năm; và tập trung từng đợt/lần (tùy theo số lượng thí sinh xét tuyển sẽ xác định các buổi để tổ chức Hội đồng phỏng vấn trong thời gian được nêu và thông báo trên website của trường và trực tiếp đến từng thí sinh):
 - + Ngày 06/7/2015 đến ngày 24/7/2015 (đợt 1)
 - + Ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015 (đợt 2)
 - + Ngày 21/8/2015 đến ngày 10/9/2015 (đợt 3)

7) Năng lực của trường về lực lượng giảng viên và kinh nghiệm chấm tuyển tập, phỏng vấn.

Đối với công tác chấm tuyển tập, phỏng vấn dành cho các ngành thuộc nhóm ngành mỹ thuật ứng dụng, trường đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, tổ chức thi, ra đề thi và chấm thi đại học, cao đẳng; và liên thông đại học. Bên cạnh đó, các giảng viên của trường còn có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức các cuộc thi thiết kế, hội đồng báo cáo và chấm đồ án môn học, khóa luận tốt nghiệp.... Hiện nay, trường có 24 giảng viên cơ hữu và 39 giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các môn cơ bản và chuyên ngành về thiết kế, mỹ thuật, đồ họa nên trường có thể tổ chức công tác chấm tuyển tập nghệ thuật và phỏng vấn. Trong đó giảng viên cơ hữu chuyên ngành giảng dạy trong các ngành mỹ thuật ứng dụng có 1 Phó Giáo sư, 2 Tiến sĩ, 15 Thạc sĩ và 6 cử nhân.

8) Ưu, nhược điểm của phương thức xét tuyển

a) Ưu điểm

- Có bước sơ tuyển từ kết quả học tập các năm THPT của thí sinh nhằm vẫn giữ ổn định về cơ bản và từng bước thay đổi hướng đánh giá, tuyển chọn thí sinh phù hợp với ngành học.
- Mở rộng cơ hội cho thí sinh có năng khiếu nhưng chưa có cơ hội tham dự các kỳ thi năng khiếu do các trường đại học tổ chức thi.
- Có sự đa dạng trong xét tuyển đối với các ngành nhóm mỹ thuật ứng dụng, kết hợp một môn thi THPT quốc gia và đánh giá khả năng năng khiếu của thí sinh thông qua bộ tuyển nghệ thuật của thí sinh cùng phỏng vấn.

b) Nhược điểm

- Các trường sẽ khó dự kiến số lượng nhập học của từng ngành vì số lượng hồ sơ ảo nhiều do thí sinh có thể đăng ký 4 ngành và nộp hồ sơ vào nhiều trường (vừa hồ sơ xét tuyển, vừa dự thi/xét tuyển vào nhiều trường khác).
- Việc tổ chức xét tuyển sẽ gặp một số khó khăn ban đầu do thay đổi phương thức đăng ký tuyển sinh (đăng ký sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia), xét tuyển,...; quá trình tổ chức thực hiện sẽ phải thường xuyên cập nhật, bổ sung để hoàn thiện.

III. Phương thức 3: Xét tuyển kết hợp kết quả học tập 3 năm THPT và chứng chỉ Anh văn quốc tế

1) Đối tượng xét tuyển: tất cả các thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có chứng chỉ Anh văn quốc tế.

Trường dành tối đa 10% chỉ tiêu trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh để xét tuyển đối tượng này.

2) Chỉ tiêu tuyển sinh: 270

3) Các ngành xét tuyển: tất cả các ngành tuyển sinh bậc đại học và cao đẳng của trường

4) Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT;
- Điểm thi IELTS 6,5 trở lên, hoặc điểm thi TOEFL iBT 89 trở lên đối với các ngành bậc đại học; IELTS 6,0 trở lên, hoặc điểm thi TOEFL iBT 80 trở lên đối với các ngành bậc cao đẳng;
- Đạt điểm trung bình cộng cả năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 đạt từ 6,0 điểm trở lên đối với bậc đại học, 5,5 điểm trở lên đối với bậc cao đẳng.

Công thức tính điểm trung bình cộng học bạ THPT (điểm làm tròn đến một số thập phân):
 $Điểm\ trung\ bình\ cộng = (Điểm\ TB\ lớp\ 10 + Điểm\ TB\ lớp\ 11 + Điểm\ TB\ lớp\ 12) / 3$

Đối với các ngành nhóm ngành kỹ thuật ứng dụng, thí sinh phải đạt điểm môn năng khiếu tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào do trường quy định (theo phương thức 2).

Hội đồng tuyển sinh trường sẽ quyết định trúng tuyển căn cứ điều kiện xét tuyển và xét điểm trúng tuyển là điểm trung bình cộng 3 năm THPT, lấy điểm từ cao xuống.

5) Lịch tuyển sinh

- Thời gian đăng ký xét tuyển:
 - + Đợt 1: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 06/7/2015 đến ngày 24/7/2015
 - + Đợt 2: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015
 - + Đợt 3: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 21/8/2015 đến ngày 10/9/2015
- Thí sinh xét tuyển sẽ nhận kết quả xét tuyển và làm hồ sơ nhập học vào 3 đợt mỗi năm theo thông báo tuyển sinh của trường.

6) Ưu, nhược điểm của phương thức xét tuyển

a) Ưu điểm

- Lựa chọn được các thí sinh có khả năng tiếng Anh tốt cùng với năng lực theo kết quả học tập THPT.
- Phù hợp với định hướng đào tạo của trường là tăng cường sự hội nhập quốc tế cả trong tuyển sinh và đào tạo.

- Có sự đa dạng trong xét tuyển và tạo nhiều cơ hội cho thí sinh có năng lực.
- Tiết kiệm được thời gian và chi phí cho thí sinh, nhà trường.

b) Nhược điểm

- Việc tổ chức xét tuyển sẽ gặp một số khó khăn ban đầu do phương thức xét tuyển mới; quá trình tổ chức thực hiện sẽ phải thường xuyên cập nhật, bổ sung để hoàn thiện.

IV. Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp kết quả học tập 3 năm THPT và bài luận

1) Đối tượng xét tuyển: các thí sinh đã tốt nghiệp THPT tại các trường THPT chuyên.

Trường dành tối đa 5% chỉ tiêu trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh để xét tuyển đối tượng này.

2) Chỉ tiêu tuyển sinh: 130

3) Các ngành xét tuyển: tất cả các ngành tuyển sinh bậc đại học và cao đẳng của trường

4) Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT;
- Kết quả học 3 năm học THPT phải đạt từ loại giỏi trở lên;
- Hạnh kiểm xếp loại tốt;
- Bài luận nêu rõ mục tiêu học tập, nghề nghiệp và lý do tại sao chọn trường Đại học Hoa Sen để thực hiện mục tiêu.

Đối với các ngành nhóm ngành kỹ thuật ứng dụng, thí sinh phải đạt điểm môn năng khiếu tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào do trường quy định (theo phương thức 2).

Hội đồng tuyển sinh trường căn cứ các hồ sơ đạt điều kiện xét tuyển sẽ quyết định trúng tuyển dựa vào điểm trung bình cộng 3 năm học THPT và điểm bài luận, lấy điểm trúng tuyển từ cao xuống.

- Bài luận được chấm theo thang điểm 10. Căn cứ trên các tiêu chí là xác định rõ nghề nghiệp tương lai cụ thể, mục tiêu vận dụng kiến thức đóng góp cho xã hội, và cách thức thực hiện để đạt mục tiêu, Hội đồng chuyên môn nhà trường xác định điểm chi tiết theo thang 10 cho công tác chấm bài luận để trình Hội đồng tuyển sinh của trường thông qua.

- Công thức tính điểm trúng tuyển (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trúng tuyển} = (\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11} + \text{Điểm TB lớp 12} + \text{điểm bài luận}) / 4$$

5) Lịch tuyển sinh

- Thời gian đăng ký xét tuyển:
 - + Đợt 1: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 06/7/2015 đến ngày 24/7/2015
 - + Đợt 2: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015
 - + Đợt 3: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 21/8/2015 đến ngày 10/9/2015
- Thí sinh xét tuyển sẽ nhận kết quả xét tuyển và làm hồ sơ nhập học vào 3 đợt mỗi năm theo thông báo tuyển sinh của trường.

6) Năng lực của trường về lực lượng giảng viên và kinh nghiệm chấm bài luận

Từ các năm trước đến nay, trường có 21 chủ nhiệm chương trình bậc đại học và 6 Trưởng, Phó Khoa đều có bằng từ thạc sĩ trở lên và các nhân sự này cùng một số chủ nhiệm bộ môn, cố vấn học tập và lãnh đạo các phòng ban liên quan có khả năng đã tham gia công tác chấm hơn 250 hồ sơ học bổng, thư trình bày xin cấp học bổng của các thí sinh (đối với học bổng đầu vào) và sinh viên (đối với học bổng trong quá trình học) vào mỗi năm.

Trên kinh nghiệm thực tế mỗi năm tổ chức chấm thi tuyển sinh, chấm hồ sơ học bổng và nguồn lực hiện có của trường, trường có đủ năng lực để thành lập Ban chấm bài và tổ chức chấm bài luận. Ban chấm bài luận thực hiện việc chấm theo quy trình, thang điểm được Hội đồng tuyển sinh trường thông qua.

7) Ưu, nhược điểm của phương thức xét tuyển

a) Ưu điểm

- Phù hợp với định hướng đào tạo của trường là tăng cường chất lượng đầu vào và tuyển chọn được các học sinh có học lực giỏi.
- Có sự đa dạng trong xét tuyển và tạo nhiều cơ hội cho thí sinh có năng lực.
- Tiết kiệm được thời gian và chi phí cho thí sinh, nhà trường.

b) Nhược điểm

- Việc tổ chức xét tuyển sẽ gặp một số khó khăn ban đầu do phương thức xét tuyển mới; quá trình tổ chức thực hiện sẽ phải thường xuyên cập nhật, bổ sung để hoàn thiện.

V. Phương thức 5: Xét tuyển trên kết quả học tập 3 năm THPT và phỏng vấn (tùy ngành)

1) Đối tượng xét tuyển: các thí sinh đã tốt nghiệp THPT

Trường dành khoảng 50% chỉ tiêu trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng để xét tuyển theo phương thức này (có thể cân đối chỉ tiêu giữa phương thức 1 và phương thức 5, nếu một trong hai phương thức tuyển chưa đạt chỉ tiêu).

2) Chỉ tiêu tuyển sinh: 100

3) Các ngành xét tuyển: tất cả các ngành tuyển sinh bậc cao đẳng của trường

4) Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT;
- Đạt điểm trung bình cộng cả năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 đạt từ 5,5 điểm trở lên đối với bậc cao đẳng.

(Công thức tính điểm trung bình cộng (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trung bình cộng} = (\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11} + \text{Điểm TB lớp 12}) / 3$$

- Phỏng vấn (bắt buộc đối với tất cả thí sinh nộp hồ sơ đăng ký ngành Quản trị văn phòng; các thí sinh các ngành khác có điểm trung bình cộng bằng nhau dẫn đến khả năng tuyển vượt chỉ tiêu)

Đối với thí sinh chọn chương trình học bằng tiếng Anh để lấy văn bằng của đối tác trường cấp, thí sinh cần phải đạt thêm điều kiện tiếng Anh đầu vào của mỗi chương trình liên kết đào tạo.

Hội đồng tuyển sinh trường sẽ quyết định trúng tuyển căn cứ điều kiện xét tuyển, xét điểm trúng tuyển là điểm trung bình cộng 3 năm THPT và điểm phỏng vấn (nếu có), lấy điểm từ cao xuống.

- Ban phỏng vấn tổ chức phỏng vấn trực tiếp thí sinh, khoảng 15 phút với mỗi thí sinh (dự kiến có tối thiểu 6 giảng viên do Khoa chuyên môn đề cử cho Hội đồng tuyển sinh trường để thành lập Ban phỏng vấn, mỗi nhóm phỏng vấn có tối thiểu 2 giảng viên). Điểm phỏng vấn được chấm theo thang điểm 10. Căn cứ trên các tiêu chí đánh giá về khả năng thích nghi với nghề nghiệp; động cơ học tập; tính năng động; thái độ ứng xử, Hội đồng chuyên môn nhà trường xác định điểm phỏng vấn chi tiết theo thang 10 để trình Hội đồng tuyển sinh của trường thông qua.
- Công thức tính điểm trúng tuyển (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trúng tuyển} = (\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11} + \text{Điểm TB lớp 12} + \text{điểm phỏng vấn, nếu có})/4$$

Đối với các ngành không có phỏng vấn, điểm trúng tuyển sẽ là (điểm làm tròn đến một số thập phân):

$$\text{Điểm trúng tuyển} = (\text{Điểm TB lớp 10} + \text{Điểm TB lớp 11} + \text{Điểm TB lớp 12})/3$$

5) Lịch tuyển sinh

- Thời gian đăng ký xét tuyển:
 - + Đợt 1: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 06/7/2015 đến ngày 24/7/2015
 - + Đợt 2: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015
 - + Đợt 3: nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 21/8/2015 đến ngày 10/9/2015
- Thời gian phỏng vấn: tùy theo số lượng thí sinh xét tuyển sẽ xác định các buổi để tổ chức Hội đồng phỏng vấn trong thời gian được nêu như sau và thông báo trên website của trường.
 - + Đợt 1: ngày 25 và 26/7/2015
 - + Đợt 2: ngày 21 và 22/8/2015
 - + Đợt 3: ngày 11 và 12/9/2015
- Thí sinh xét tuyển sẽ nhận kết quả xét tuyển và làm hồ sơ nhập học vào 3 đợt mỗi năm theo thông báo tuyển sinh của trường.

6) Năng lực của trường về lực lượng giảng viên và kinh nghiệm

Trên cơ sở năng lực đội ngũ của ngành học đại học, cao đẳng được nêu tại Phần 4 và Phụ lục 6, riêng đối với 5 ngành có tuyển sinh bậc cao đẳng, trường có 4 giảng viên cơ hữu đúng chuyên ngành, trong đó có 1 Phó Giáo sư, 5 tiến sĩ và 37 thạc sĩ; cùng với kinh nghiệm thực tế tham gia các buổi ngồi hội đồng bảo vệ đề án môn học, báo cáo thực tập, khóa luận tốt nghiệp của sinh viên.

7) Ưu, nhược điểm của phương thức xét tuyển

a) Ưu điểm

- Có phỏng vấn chọn thí sinh phù hợp vào ngành đào tạo.
- Có sự đa dạng trong xét tuyển và tạo nhiều cơ hội cho thí sinh có năng lực.
- Tiết kiệm được thời gian và chi phí cho thí sinh, nhà trường.

b) Nhược điểm

- Việc tổ chức xét tuyển sẽ gặp một số khó khăn ban đầu do phương thức xét tuyển mới; quá trình tổ chức thực hiện sẽ phải thường xuyên cập nhật, bổ sung để hoàn thiện.

PHẦN 3

XÉT TUYỂN VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

I. Đăng ký xét tuyển

1. Phương thức đăng ký

Thí sinh đăng ký hồ sơ sơ tuyển (nếu có) và xét tuyển theo mẫu của trường. Hình thức đăng ký online tại địa chỉ www.tuyensinh.hoasen.edu.vn và/hoặc gửi hồ sơ trực tiếp/quá đường bưu điện (trường căn cứ thời gian trên dấu bưu điện để xác định tính hợp lệ của hồ sơ) cho trường theo đúng thời gian quy định.

Những thí sinh không có điều kiện đăng ký online, thí sinh có thể gửi Phiếu đăng ký sơ tuyển/xét tuyển vào trường Đại học Hoa Sen năm 2015 và 1 bao thư (phong bì) có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận gửi tới trường qua đường bưu điện; hoặc đến trường nộp trực tiếp.

2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký sơ tuyển/xét tuyển vào trường Đại học Hoa Sen (theo mẫu).
- Bản photo học bạ THPT (nếu điều kiện xét tuyển cần)
- Bảng điểm các môn thi của kỳ thi THPT quốc gia (dùng để xét tuyển).
- Bản photo Giấy chứng tốt nghiệp THPT tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp THPT (trường hợp thí sinh mới thi chưa có giấy chứng nhận tốt nghiệp, thí sinh nộp khi hoàn tất thủ tục nhập học).
- Giấy chứng nhận ưu tiên theo quy chế tuyển sinh (nếu có).

Khi thí sinh đến phỏng vấn (đối với các phương thức xét tuyển có yêu cầu phỏng vấn), thí sinh phải mang theo giấy tờ tùy thân một cặp lại ảnh (như Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ học sinh,...)

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

Toàn trường có 2630 chỉ tiêu, trong đó 2430 chỉ tiêu cho 21 ngành đại học, 200 chỉ tiêu cho 5 ngành cao đẳng. Chỉ tiêu xét tuyển dành các tổ hợp truyền thống chiếm tối thiểu 75%, các tổ hợp bổ sung mới chiếm tối đa 25% theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Hội đồng tuyển sinh trường có thể cân đối chỉ tiêu giữa các phương thức, nếu có phương thức tuyển chưa đạt chỉ tiêu do số lượng hồ sơ nộp chưa đủ cho phương thức đó (không ảnh hưởng đến quyền lợi của thí sinh khi xét tuyển).

4. Địa điểm nộp hồ sơ

Thí sinh nộp hồ sơ theo địa chỉ Trường Đại học Hoa Sen, số 8 Nguyễn Văn Tráng, Q.1, TP.HCM và có thể liên hệ qua điện thoại 19001278 (số nội bộ 11400) để được tư vấn và hướng dẫn thực hiện hồ sơ.

5. Lệ phí xét tuyển

Thực hiện theo quy định của Liên Bộ Tài chính- Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.

II. Chính sách ưu tiên

- Trường thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng do Bộ GD&ĐT ban hành về ưu tiên đối tượng, khu vực, xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển thẳng đối với các phương thức xét tuyển trên kết quả kỳ thi THPT quốc gia.

- Ngoài ra, đối với các phương thức xét tuyển khác, các thí sinh cùng điểm, nhà trường phỏng vấn và xem xét ưu tiên các thí sinh có động cơ học tập rõ ràng, có tham gia các đề án thiết thực hoặc tham gia các hoạt động xã hội, văn hóa – văn nghệ.

III. Quy trình tuyển sinh

- 1) Bước 1: Tổng hợp hồ sơ của thí sinh đăng ký;
- 2) Bước 2: Thống kê các điều kiện xét tuyển;
- 3) Bước 3: Tổ chức phỏng vấn, xét tuyển;
- 4) Bước 4: Tổng hợp hồ sơ và điểm xét tuyển theo từng phương thức xét tuyển:
Xếp theo thứ tự điểm từ cao trở xuống cho từng phương thức xét tuyển cho đến đủ chỉ tiêu xác định
- 5) Bước 5: Họp Hội đồng tuyển sinh và công bố kết quả xét tuyển. Thông báo thí sinh trúng tuyển trên Website của Trường (www.vhu.edu.vn) và gửi Giấy báo trúng tuyển cho thí sinh đến Trường làm thủ tục nhập học.

PHẦN 4 ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

Trường Đại học Hoa Sen đáp ứng đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

- 1) **Về nhân lực:** Đội ngũ giảng viên cơ hữu tính đến ngày 31/12/2014 gồm 367 người, trong đó:

(Đơn vị tính: người)

Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
0	5	40	238	94

Ngoài ra, còn có khoảng 40 nhân viên Phòng Đào tạo và Phòng Truyền thông của trường chuyên trách tham gia công tác tiếp nhận hồ sơ, xét tuyển đảm bảo được tiêu chí chính xác và công bằng.

- 2) **Cơ sở vật chất**

Trường Đại học Hoa Sen hiện có 2 cơ sở chính và 3 cơ sở hợp đồng thuê dài hạn với cơ sở hạ tầng hiện đại, tạo môi trường tiện ích cho giảng viên – nhân viên và sinh viên có điều kiện giảng dạy, học tập và làm việc tối ưu nhất. Diện tích sàn xây dựng như sau:

Hạng mục	Diện tích sàn xây dựng (m ²)
a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại	15325.2
b) Thư viện, trung tâm học liệu	894.8
c) Phòng thí nghiệm, thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập	2380

Toàn trường có 30 phòng máy tính với gần 1747 máy tính cấu hình mạnh dùng trong học tập và 200 máy LCD projector phục vụ cho hoạt động đào tạo; và 173 phòng học lý thuyết và học ngoại ngữ; 18 phòng thực hành về lĩnh vực khách sạn – nhà hàng, vẽ, thiết kế, mạng máy tính, điện tử và lắp ráp máy tính, hóa môi trường, phòng video-studio, phòng photo-studio.

Trường có các phòng học đáp ứng nhu cầu học tập của các ngành, kể cả các ngành mỹ thuật đồ họa nên cơ sở vật chất của trường đảm bảo việc học tập cho sinh viên.

Bên cạnh đó, các phòng làm việc của các phòng ban, phòng họp, phòng hội nghị trong trường cũng đảm bảo tiện nghi và phù hợp cho công tác tổ chức tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm tuyển tập phỏng vấn các ngành mỹ thuật ứng dụng và tổ chức công tác xét tuyển theo đề án tuyển sinh của trường.

3) Nguồn lực thực hiện phương thức tuyển sinh

- Căn cứ quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về công tác tuyển sinh, trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và các Ban giúp việc theo quy định.
- Hội đồng tuyển sinh của trường do Hiệu trưởng làm chủ tịch. Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo toàn bộ hoạt động tuyển sinh của trường.
- Thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh bao gồm: Ban Thư ký, Ban phỏng vấn, Ban chấm bài (tuyển tập nghệ thuật, tự luận), Ban Thanh tra. Nhân sự tham gia các Ban được lấy từ các đơn vị như Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo, Phòng Truyền thông, Ban Đảm bảo chất lượng và thanh tra giáo dục, các Khoa và các đơn vị liên quan.
- Trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng phương án tuyển sinh: các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác tuyển sinh, mẫu hồ sơ đăng ký xét tuyển sinh.
- Đồng thời, trường đã chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, trang web đăng ký online..., cho việc tổ chức tuyển sinh.

4) Công tác kiểm tra

- Trường công khai danh sách xét tuyển, điểm các môn thi của thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển vào trường (có xác minh điểm sau khi nhập học) và công bố công khai danh sách thí sinh trúng tuyển.
- Trường thành lập Ban thanh tra để kiểm soát quá trình tuyển sinh của trường nhằm đảm bảo Hội đồng tuyển sinh, các Ban giúp việc thực hiện đúng với đề án đã công bố công khai, đảm bảo minh bạch.
- Sau khi kết thúc hồ sơ nhập học, Ban đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục của trường sẽ tiến hành hậu kiểm các hồ sơ.

PHẦN 5 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Công tác chuẩn bị tuyển sinh

Căn cứ quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về công tác tuyển sinh, trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.

- Hội đồng tuyển sinh của nhà trường do Hiệu trưởng làm chủ tịch Hội đồng và Phó trưởng phòng đào tạo làm Ủy viên thường trực. HĐTS chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo toàn bộ hoạt động tuyển sinh của trường.
- Hội đồng tuyển sinh có các Ban giúp việc, bao gồm: Ban Thư ký, Ban phỏng vấn, Ban chấm bài (tuyển tập nghệ thuật, tự luận), Ban Thanh tra.

Trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng phương án tuyển sinh. Thông báo tuyển sinh của trường có đầy đủ các thông tin để thí sinh đăng ký xét tuyển như: ngành và trình độ đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, từng phương thức tuyển sinh, các môn xét tuyển, thời gian sơ tuyển/xét tuyển và các thông tin khác liên quan.

Chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, trang web đăng ký online... cho việc sơ tuyển/xét tuyển.

Những công việc trên do phòng Đào tạo chịu trách nhiệm và phối hợp với Phòng truyền thông, Phòng Quản trị và phát triển cơ sở vật chất và Ban dự án ERP thực hiện.

II. Tổ chức tuyển sinh

- Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng tuyển sinh thì Ban Thư ký, Ban phỏng vấn, Ban chấm bài (tuyển tập nghệ thuật, tự luận), Ban Thanh tra sẽ thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng của mình, chịu trách nhiệm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng.
- Ban thư ký tập hợp, thống kê và nhập dữ liệu đầy đủ các hồ sơ của các thí sinh và báo cáo Hội đồng tuyển sinh để tổ chức xét tuyển..
- Căn cứ vào dữ liệu điểm của thí sinh đã được nhập vào máy tính, Ban thư ký dự kiến phương án trúng tuyển theo như yêu cầu điều kiện xét tuyển của từng phương thức xét tuyển.
- Trên cơ sở tổng hợp thông tin, đề xuất của Ban thư ký và căn cứ vào các quy định và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển và công bố kết quả cho thí sinh, như lịch đã thông báo.
- Ban Thanh tra tuyển sinh sẽ thường xuyên giám sát quá trình thu nhận hồ sơ, thống kê, nhập dữ liệu hồ sơ, cũng như công tác xét tuyển để ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hiện tượng tiêu cực.

III. Công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan

Trường thành lập Ban thanh tra để kiểm soát quá trình tuyển sinh của trường nhằm đảm bảo Hội đồng tuyển sinh, bộ phận phụ trách thực hiện đúng với đề án đã công bố công khai, đảm bảo minh bạch.

Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về các tiêu cực, sai phạm trong công tác tuyển sinh của trường:

- Hội đồng tuyển sinh của trường. (email: cuong.dosy@hoasen.edu.vn)
- Ban thanh tra công tác tuyển sinh. (email: nga.nguyenthanh@hoasen.edu.vn)

Trách nhiệm của người tố cáo các hiện tượng tiêu cực phải có bằng chứng cụ thể và được xác minh về tính chính xác, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến việc xét tuyển của trường.

Các cá nhân và tổ chức tiếp nhận thông tin tố cáo phải bảo vệ nguyên trạng bằng chứng và xác minh tính xác thực của thông tin; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng; đồng thời triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực kịp thời và xử lý thích hợp. Đề nghị Hiệu trưởng xử lý kỷ luật theo quy định, nếu có xác định tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT .

IV. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo qui định

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kịp thời khi triển khai nội dung đề án tuyển sinh 2015.

Ngoài ra, từ thực tế tuyển sinh năm 2015, kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, và kết thúc kỳ tuyển sinh, trường sẽ tổng kết và đánh giá, rút kinh nghiệm. Đồng thời báo cáo Bộ GD&ĐT và có phương án tuyển sinh ngày càng đáp ứng sự đa dạng, nhu cầu chính đáng của thí sinh và tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào của trường, phù hợp với ngành nghề được tuyển chọn.

PHẦN 6 LỘ TRÌNH VÀ CAM KẾT CỦA TRƯỜNG

I. Lộ trình

- Trường thực hiện tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy theo các phương thức đã nêu trong đề án cho năm 2015
- Sau khi đánh giá công tác tổ chức tuyển sinh năm 2015, trường sẽ đưa ra các điều chỉnh cần thiết đối với tuyển sinh năm 2016 và các năm tiếp theo trình Bộ GD&ĐT.

II. Cam kết

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy và Đề án tuyển sinh của trường dưới sự chỉ đạo, giám sát của Bộ GD&ĐT.
- Chịu trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho thí sinh tham gia đăng ký xét tuyển, thi tuyển.
- Đảm bảo tổ chức tuyển sinh một cách nghiêm túc, công bằng, khách quan và chống mọi hiện tượng tiêu cực.
- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của trường để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời. Kết thúc kỳ tuyển sinh năm 2015, Trường tiến hành tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, báo cáo Bộ GD&ĐT.
- Xử lý nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật các hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm Quy chế.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục;
- Lưu: VT, P.ĐT.

Bùi Trân Phượng

MỤC LỤC

PHẦN 1	1
MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH	1
I. Mục đích	1
II. Nguyên tắc	1
PHẦN 2 PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH	2
I. Phương thức 1: Xét tuyển trên kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia	2
II. Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp giữa kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển năng khiếu (dành cho các ngành nhóm mỹ thuật ứng dụng bậc đại học)	4
III. Phương thức 3: Xét tuyển kết hợp kết quả học tập 3 năm THPT và chứng chỉ Anh văn quốc tế	7
IV. Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp kết quả học tập 3 năm THPT và bài luận	8
V. Phương thức 5: Xét tuyển trên kết quả học tập 3 năm THPT và phỏng vấn (tùy ngành)	9
PHẦN 3 XÉT TUYỂN VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN	11
I. Đăng ký xét tuyển	11
II. Chính sách ưu tiên	11
III. Quy trình tuyển sinh	12
PHẦN 4 ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH	12
PHẦN 5 TỔ CHỨC THỰC HIỆN	13
I. Công tác chuẩn bị tuyển sinh	13
II. Tổ chức tuyển sinh	14
III. Công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan	14
PHẦN 6 LỘ TRÌNH VÀ CAM KẾT CỦA TRƯỜNG	15
I. Lộ trình	15
II. Cam kết	15

Kèm các phụ lục

- Phụ lục 1: Quy chế tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn.
- Phụ lục 2: Hướng dẫn thực hiện Tuyển tập nghệ thuật – Portfolio art dành cho thí sinh tham dự tuyển sinh các ngành thiết kế.
- Phụ lục 3: Kết quả tuyển sinh của trường 5 năm qua.
- Phụ lục 4: Các ngành và trình độ đào tạo của trường.
- Phụ lục 5: Công khai Cơ sở vật chất của trường năm học 2014-2015 (Biểu mẫu 22, ngày 31/12/2014).
- Phụ lục 6: Công khai Đội ngũ giảng viên cơ hữu của trường năm học 2014-2015 (Biểu mẫu 23, ngày 31/12/2014).
- Phụ lục 7: Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015.

Phụ lục 1

QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Việc tổ chức tuyển sinh hàng năm, trường thực hiện theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn;

Việc tổ chức xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia, kết quả học tập ở bậc THPT tuân thủ theo các quy định của Bộ GD&ĐT và quy định chấm tuyển tập nghệ thuật, bài luận và phỏng vấn của trường, đảm bảo sự công bằng, chất lượng và sự nghiêm túc khi thực hiện;

Trường sẽ tiếp tục ban hành các văn bản đề hướng dẫn và tổ chức thực hiện lên trang web tuyển sinh của Trường tại địa chỉ: www.hoasen.edu.vn.

Phụ lục 2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TUYỂN TẬP NGHỆ THUẬT – PORTFOLIO ART DÀNH CHO THÍ SINH THAM DỰ TUYỂN SINH CÁC NGÀNH THIẾT KẾ

Stt	HƯỚNG DẪN	QUY ĐỊNH
1	<p>Một tuyển tập nghệ thuật (art portfolio) là gì?</p> <p>Một bộ sưu tập các hình vẽ, bản vẽ, hình ảnh và các văn bản giới thiệu về năng khiếu, khuynh hướng thiết kế, mỹ thuật của bạn.</p>	<p>Chủ đề tự do, Trình bày và đóng tập với khổ A4, trên mọi chất liệu phù hợp.</p>
2	<p>Tuyển tập nghệ thuật (art portfolio) cần có những gì?</p> <p>Các công việc sáng tạo và trí tưởng tượng của thí sinh, bao gồm những bản vẽ, thiết kế, nhiếp ảnh hoàn chỉnh hoặc các phác thảo của cá nhân (có ghi chú hoặc diễn giải ngắn gọn) khi dự thi vào trường:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày các lĩnh vực nghệ thuật mà bạn quan tâm, các chủ đề yêu thích. (ví dụ như kỹ năng sử dụng màu sắc, chất liệu, minh họa, các bài tập mỹ thuật trong trường phổ thông, các thiết kế tưởng tượng hoặc đã tham gia ngoài xã hội).- Khuyến khích trình bày các bản vẽ dưới mọi hình thức, kể cả các hình vẽ hai chiều hoặc hình chụp các thiết kế mô hình dạng ba chiều nếu có.	<p>Yêu cầu tối thiểu 7 phác thảo hoặc hình ảnh, tác phẩm.</p> <p>Không hạn chế số lượng, số trang trong tuyển tập nghệ thuật cá nhân.</p>
3	<p>Trường ĐH Hoa Sen quan tâm những gì trong Tuyển tập nghệ thuật (art portfolio)?</p> <p>Các hình vẽ hoặc thiết kế chứng tỏ năng lực có thể theo học các chuyên ngành về thiết kế của trường (bao gồm cả các bản vẽ hoàn chỉnh và phác thảo) trong đó cho thấy:</p> <ul style="list-style-type: none">- Kỹ năng vẽ và làm việc với các tài liệu, hình ảnh hoặc văn bản.- Trí tưởng tượng và cá tính sáng tạo của thí sinh.- Sự trung thực trong nghệ thuật , cam kết về nguồn gốc các hình ảnh, bản vẽ trong tuyển tập nghệ thuật.	<p>Cam kết của bản thân về sự trung thực, nguồn gốc các hình ảnh, bản vẽ trong tuyển tập nghệ thuật cá nhân.</p> <p>Hội đồng tuyển chọn của ĐH Hoa sen có thể hỏi lý do tại sao bạn chọn theo học ngành thiết kế, động cơ học tập, những gì truyền cảm hứng khi thực hiện các bản vẽ trong tuyển tập nghệ thuật cá nhân và những gì bạn quan tâm vv ...khi phỏng vấn để tư vấn và hướng nghiệp bạn có thể theo học các ngành thiết kế trong trường hay không.</p>

Phụ lục 3**KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY (TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2014)**

Tuyển sinh	Năm 2010			Năm 2011			Năm 2012			Năm 2013			Năm 2014		
	Chỉ tiêu	Nhập học	Tỉ lệ	Chỉ tiêu	Nhập học	Tỉ lệ	Chỉ tiêu	Nhập học	Tỉ lệ	Chỉ tiêu	Nhập học	Tỉ lệ	Chỉ tiêu	Nhập học	Tỉ lệ
Đại học	1,300	1,408	108.3%	1,600	1,408	88.0%	2,000	1,846	92.3%	2,150	2,411	112.1%	2,230	2,345	105.2%
Liên thông đại học	300	271	90.3%	540	331	61.3%	540	263	48.7%	240	52	21.7%	70	68	97.1%
Cao Đẳng	600	740	123.3%	690	740	107.2%	760	779	102.5%	760	483	63.6%	400	164	41.0%
Liên thông cao đẳng	-	-	-	360	37	10.3%	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	2,200	2,419	110.0%	3,790	2,728	72.0%	3,460	2,940	85.0%	3,150	2,946	93.5%	2,700	2,577	95.4%

Phụ lục 4**CÁC NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG**

Stt	Bậc đào tạo	Các ngành đào tạo	Mã ngành đào tạo	Quyết định cho phép mở ngành	Ghi chú
1	Đại học	Công nghệ thông tin	52480201	Quyết định số 83/QĐ - BGDDT, ngày 3/01/2007	(*) và (**)
2		Truyền thông và Mạng máy tính	52480102		(*) và (**)
3		Quản trị kinh doanh	52340101		(*) và (**)
4		Quản trị nhân lực	52340404		(*)
5		Marketing	52340115		(*)
6		Kế toán	52340301		(*) và (**)
7		Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	52340109		(*)
8		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	52340103		(*)
9		Quản trị khách sạn	52340107		(*) và (**)
10		Ngôn ngữ Anh	52220201		(*) và (**)
11		Tài Chính - Ngân hàng	52340201	Quyết định số 471/QĐ - BGDDT, ngày 28/01/2008	(*) và (**)
12		Thiết kế thời trang	52210404	Quyết định số 2538/QĐ - BGDDT, ngày 25/03/2009	(*)
13		Toán ứng dụng	52460112	Quyết định số 4754/QĐ - BGDDT, ngày 23/07/2009	(*)
14		Công nghệ kỹ thuật môi trường	52510406	Quyết định số 820/QĐ - BGDDT, ngày 21/03/2010	(*)
15		Thiết kế đồ họa	52210403	Quyết định số 2466/QĐ - BGDDT, ngày 16/06/2011	
16		Hệ thống thông tin quản lý	52340405		
17		Kinh doanh quốc tế	52340120	Quyết định số 1283/QĐ - BGDDT, ngày 5/4/2012	
18		Quản trị công nghệ truyền thông	52340409	Quyết định số 1891/QĐ - BGDDT, ngày 21/5/2012	
19		Kỹ thuật phần mềm	52480103	Quyết định số 4570/QĐ - BGDDT, ngày 29/10/2012	
20		Thiết kế nội thất	52210405	Quyết định số 365/QĐ - BGDDT, ngày 28/01/2013	
21		Quản lý tài nguyên và môi trường	52850101	Quyết định số 708/QĐ - BGDDT, ngày 23/02/2013	

Stt	Bậc đào tạo	Các ngành đào tạo	Mã ngành đào tạo	Quyết định cho phép mở ngành	Ghi chú
1	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	51480201	Quyết định số 1891/QĐ-BGD&ĐT/ĐH ngày 03/6/1999	
2		Quản trị kinh doanh	51340101		
3		Quản trị văn phòng	51340406		
4		Kinh doanh quốc tế	51340120		
5		Kế toán	51340301		
6		Tiếng Anh	51220201		
7		Truyền thông và mạng máy tính	51480102	Quyết định số 1052/QĐ-BGD&ĐT/ĐH ngày 10/3/2003	
8		Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	51340109	Quyết định số 1000/QĐ-BGD&ĐT/ĐH ngày 02/3/2006	
9		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	51340103	Quyết định số 1000/QĐ-BGD&ĐT/ĐH ngày 02/3/2006	
10		Quản trị khách sạn	51340107	Quyết định số 1000/QĐ-BGD&ĐT/ĐH ngày 02/3/2006	

Phụ lục 5

**CÔNG KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA TRƯỜNG
NĂM HỌC 2014-2015**

	Đơn vị tính	Tổng số
A	1	2
I - Đất đai nhà trường quản lý sử dụng		
Diện tích đất đai (Tổng số)	m ²	11,002
II- Diện tích sàn xây dựng (Tổng số)	m ²	29522
Trong đó:		
1- Hội trường/giảng đường/phòng học: Diện tích	m ²	15325.2
Số phòng học	Phòng	165
Trong đó:		
1.1 - Phòng máy tính	m ²	1035
Số phòng	Phòng	30
1.2 - Phòng học ngoại ngữ	m ²	2325
Số phòng	Phòng	38
1.3 - Phòng nhạc, hoạ	m ²	
Số phòng	Phòng	
2. Thư viện/Trung tâm học liệu: Diện tích	m ²	894.8
Số phòng	Phòng	7
3-Phòng thí nghiệm: Diện tích	m ²	163.2
Số phòng	Phòng	2
4- Xưởng thực tập, thực hành: Diện tích	m ²	1614.8
Số phòng	Phòng	20
5- Nhà tập đa năng: Diện tích	m ²	602
Số phòng	Phòng	2
6- Nhà ở học sinh (ký túc xá): Diện tích	m ²	
Số phòng	Phòng	
7-Diện tích khác		10922
- Bể bơi : Diện tích	m ²	
- Sân vận động: Diện tích	m ²	

Phụ lục 6

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU
NĂM HỌC 2014-2015**

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó chia ra					
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	Khác
	Tổng số	367	0	5	40	228	94	0
1	Khoa Khoa học và Công nghệ	56	0	2	7	35	12	0
a	Bộ môn Hệ thống thông tin	13	0	0	2	9	2	0
b	Bộ môn Kỹ thuật phần mềm	20	0	0	2	10	8	0
c	Bộ môn Kỹ thuật máy tính	10	0	0	1	8	1	0
d	Bộ môn Toán	5	0	0	1	3	1	0
e	Bộ môn Môi trường	8	0	2	1	5	0	0
2	Khoa Kinh tế-Thương mại	153	0	1	14	93	45	0
a	Bộ môn Cơ bản	12	0	0	2	10	0	0
b	Bộ môn Quản trị kinh doanh	50	0	0	6	28	16	0
c	Bộ môn Tài chính-Kế toán	43	0	0	2	28	13	0
e	Bộ môn Thương mại	41	0	1	2	24	14	0
f	Ngành Quản trị công nghệ truyền thông	7	0	0	2	3	2	0
3	Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa học	102	0	1	13	61	27	0
a	Bộ môn Du lịch	15	0	0	4	7	4	0
b	Bộ môn Khách sạn-Nhà hàng	42	0	0	2	23	17	0
c	Bộ môn Ngôn ngữ-Văn hóa Anh Mỹ	45	0	1	7	31	6	0
4	Khoa Đào tạo chuyên nghiệp	30	0	1	3	20	6	0
a	Thiết kế thời trang	8	0	0	0	6	2	0
b	Thiết kế đồ họa	11	0	0	1	6	4	0
c	Thiết kế nội thất	5	0	1	1	3	0	0
d	Quản trị hành chính	6	0	0	1	5	0	0
5	Chương trình giáo dục tổng quát	26	0	0	3	19	4	0
a	Bộ môn Lý luận chính trị	6	0	0	1	4	1	0
b	Bộ môn Kỹ năng và kiến thức tổng quát	15	0	0	2	11	2	0
c	Bộ môn Giáo dục thể chất	5	0	0	0	4	1	0

Ghi chú: Các TSKH và tiến sĩ nếu đã tính trong số giáo sư và phó giáo sư thì không tính trùng trong cột 5 nữa

Phụ lục 7

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN	DTH				
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 19001278 Website: www.hoasen.edu.vn					
Các ngành đào tạo đại học				2430	
Toán ứng dụng		D460112	TOÁN , Vật lý, Hóa học TOÁN , Vật lý, Tiếng Anh TOÁN , Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) TOÁN , Tiếng Anh, Hóa học		- Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước - Phương thức tuyển sinh: trường xét tuyển dựa trên: 1/ Kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia.
Truyền thông và mạng máy tính		D480102	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Hóa học		1.1/ Sơ tuyển: trường tổ chức sơ tuyển căn cứ trên điểm trung bình học bạ THPT năm lớp 10, 11 và học kỳ 1 lớp 12 trước khi xét tuyển. Thí sinh chưa đăng ký sơ tuyển nếu đạt điều kiện vẫn có thể đăng ký bổ sung đến thời điểm xét tuyển.

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Kỹ thuật phần mềm		D480103	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Hóa học		<p>1.2/ Xét tuyển: Thí sinh đạt yêu cầu vòng sơ tuyển (đạt từ 6,0 điểm trở lên đối với bậc đại học, riêng các ngành Thiết kế thời trang, Thiết kế nội thất, Thiết kế đồ họa đạt từ 5,5 điểm trở lên; từ 5,0 điểm trở lên đối với bậc cao đẳng) và đủ điều kiện tốt nghiệp THPT sẽ được xét tuyển theo tổ hợp môn của từng ngành.</p> <p>Riêng các ngành Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất, ngoài xét môn thi THPT quốc gia còn căn cứ thêm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Môn Hình họa, Vẽ trang trí màu (hoặc môn tương đương) của thí sinh đã dự thi tại các trường đại học có tổ chức thi năng khiếu (trường ĐH Hoa Sen không tổ chức thi). + Năng khiếu của thí sinh thông qua tuyển tập nghệ thuật do tự thí sinh thực hiện, và kết quả phỏng vấn. Thí sinh xem hướng dẫn cách thực hiện tuyển tập nghệ thuật trên website của trường. <p>2/ Kết quả học tập 3 năm Trung học phổ thông, và:</p> <p>2.1/ Chứng chỉ Anh văn quốc tế đạt điểm IELTS 6,5 hoặc TOEFL iBT 89 trở lên đối với các ngành bậc đại học; IELTS 6,0 hoặc TOEFL iBT 80 trở lên đối với các ngành bậc cao đẳng.</p>
Công nghệ thông tin		D480201	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Hóa học		
Hệ thống thông tin quản lý		D340405	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Hóa học		
Công nghệ kỹ thuật môi trường		D510406	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Hóa học, Sinh học Toán, Tiếng Anh, Hóa học Toán, Tiếng Anh, Sinh học		
Quản lý tài nguyên và môi trường		D850101	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Hóa học, Sinh học Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp)		

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Quản trị công nghệ truyền thông		D340409	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		2.2/ Có học lực 3 năm THPT đạt giỏi trở lên và hạnh kiểm tốt cùng bài luận nộp (dành cho học sinh các trường THPT chuyên). 2.3/ Phỏng vấn (nếu có) dành các ngành bậc cao đẳng của trường.
Quản trị kinh doanh		D340101	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		Thí sinh trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh của trường đều phải đạt mức điểm tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào trở lên theo quy định của Bộ GD&ĐT.
Marketing		D340115	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		Thí sinh xem chi tiết phương thức xét tuyển, chỉ tiêu, các hướng dẫn và thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh theo Đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh chính thức của trường trên website www.hoasen.edu.vn .
Kinh doanh quốc tế		D340120	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		- Các thông tin khác: + Ngành Toán ứng dụng: môn Toán nhân hệ số 2 + Ngành Ngôn ngữ Anh: môn Anh văn nhân hệ số 2 + Thí sinh xét tuyển môn ngoại ngữ là tiếng Pháp lưu ý trong chương trình

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Tài chính - Ngân hàng		D340201	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		<p>học có sử dụng tiếng Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình đào tạo có một số môn, ngành bắt buộc học bằng tiếng Anh (chi tiết xem tại website của trường) + Học bổng: Trường có xét học bổng tài năng, khuyến học và vượt khó cho thí sinh ngay từ khi đăng ký xét tuyển và trong quá trình học tại trường. Thí sinh xem thông tin chi tiết về chính sách, hồ sơ học bổng tại website của trường. <p>+ Mức học phí:</p> <p>* Bachelor:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình Tiếng Việt: từ 3.600.000 đồng đến 3.800.000 đồng/tháng - Chương trình Tiếng Anh: từ 4.000.000 đồng đến 4.300.000 đồng/tháng - Ngành Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất: từ 3.600.000 đồng đến 3.900.000 đồng/tháng - Ngành Thiết kế thời trang: từ 4.800.000 đồng đến 4.900.000 đồng/tháng
Kế toán		D340301	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Quản trị nhân lực		D340404	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành		D340103	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Quản trị khách sạn		D340107	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		* Bậc Cao đẳng: từ 3.200.000 đồng đến 3.500.000đồng/tháng Học phí được quy định cho toàn bộ khóa học vào đầu mỗi khóa học. Học phí một năm học được tính theo biên độ 12 tháng. Học phí từng học kỳ sẽ không giống nhau, phụ thuộc vào việc lựa chọn đăng ký môn học và lộ trình học của sinh viên.
Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống		D340109	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Ngôn ngữ Anh		D220201	Toán, TIẾNG ANH , Ngữ Văn Ngữ Văn, TIẾNG ANH , Lịch sử Toán, TIẾNG ANH , Lịch sử Ngữ Văn, TIẾNG ANH , Địa lý		
Thiết kế đồ họa		D210403	Ngữ văn, Vẽ Trang trí màu, Hình họa Ngữ Văn, Toán, Vẽ trang trí màu Ngữ văn, VẼ TRANG TRÍ MÀU (hệ số 2) Ngữ văn, năng khiếu (nộp Tuyển tập nghệ thuật), phỏng vấn.		

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Thiết kế thời trang		D210404	Ngữ văn, Vẽ Trang trí màu, Hình họa Ngữ Văn, Toán, Vẽ trang trí màu Ngữ văn, VẼ TRANG TRÍ MÀU (hệ số 2) Ngữ văn, năng khiếu (nộp Tuyển tập nghệ thuật), phỏng vấn.		
Thiết kế nội thất		D210405	Ngữ văn, Vẽ Trang trí màu, Hình họa Ngữ Văn, Toán, Vẽ trang trí màu Ngữ văn, VẼ TRANG TRÍ MÀU (hệ số 2) Ngữ văn, năng khiếu (nộp Tuyển tập nghệ thuật), phỏng vấn.		
Các ngành đào tạo cao đẳng				200	
Quản trị kinh doanh		C340101	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Kinh doanh quốc tế		C340120	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		

Tên trường. Ngành học.	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
Quản trị khách sạn		C340107	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống		C340109	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		
Quản trị văn phòng		C340406	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Vật lý, Tiếng Anh Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) Toán, Tiếng Anh, Lịch sử		

(hết)